

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ G1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày 13/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ G1

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Ngọc Sông.
2. Ông Nguyễn Văn Phiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mông Thu Hường - Thư ký viên của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà G1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà G1 tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 13/8/2024, tại phòng xét xử Hình sự Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST-HS, ngày 19/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 30/7/2024 đối với:

- Bị cáo **LA TÙNG L**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 16/9/1998 tại thành phố H; nơi cư trú: Thôn Bản C 1, xã N, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định được cha; Con bà: La Thị L, sinh năm 1961; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Anh Phàn Dìu S, sinh năm 1990, nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Xã S, huyện Đ, tỉnh Hà G1; tạm trú: Thôn Thái Hà, xã N, thành phố H, tỉnh Hà G1, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Đỗ Thị Hồng G, sinh năm 1990, nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Xã S, huyện Đ, tỉnh Hà G1, có mặt

+ Đặng Văn G1, sinh năm 1982; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn Thác Tậu, xã Cao B, huyện X, tỉnh Hà G1, có mặt

- Người làm chứng: Anh La Văn Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 02/10/2023, bị cáo La Tùng L đã có hành vi điều khiển xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha-Sirius, màu sơn đen-xám, biển kiểm soát 23B1-200.10 theo hướng từ xã N, thành phố H đến trung tâm thành phố H. Khi đi đến trục đường Nguyễn Thái Học (Đoạn đường khu vực cổng chợ thành phố H, thuộc tổ 9, phường Trần Phú, TP. Hà G1), thì xảy ra va chạm vào phần yếm bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX; màu sơn: đỏ, đen, biển kiểm soát 23D1-151.71 do anh Phan Dú S điều khiển đang đi ngược chiều. Hậu quả: Anh Phan Dú S bị tổn thương cơ thể là 63% (sáu mươi ba phần trăm); về tài sản bị thiệt hại có tổng giá trị 5.500.000 đồng, trong đó: xe mô tô biển kiểm soát 23B1-200.10 bị thiệt hại là 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm nghìn đồng), xe ô tô biển kiểm soát 23D1-151.71 bị thiệt hại là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo La Tùng L khai:

Khoảng 20 giờ ngày 02/10/2023, bị cáo đi bộ một mình từ nhà đến nhà em họ là La Văn M (cùng thôn) để ăn cơm tối. Trong bữa cơm bị cáo và M có uống rượu với nhau. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đen - xám, biển kiểm soát 23B1 - 200.10 (là xe bị cáo mua của ông Nguyễn Văn T, khoảng 35 tuổi, địa chỉ: huyện X, tỉnh Hà G1, chưa sang tên đăng ký chủ sở hữu), xe máy bị cáo đã để ở nhà M từ trước đó (do nhà bị cáo và nhà Minh gần nhau), đi từ thôn Bản C 1, xã N, thành phố H theo hướng đường Lý Thường K, phường N để đi về phòng trọ của mình. Khi đến khu vực cổng chợ thành phố H, thuộc tổ 9, phường Trần Phú, thành phố H, bị cáo điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 50 km/h. Khi đến đoạn đường hơi lên dốc và cua về hướng bên trái, do đã sử dụng rượu, không chú ý quan sát nên khi đến trước cổng chợ thành phố H, bị cáo điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường ngược chiều bên trái. Khi xe của bị cáo và xe của anh S đối diện, cách nhau khoảng 10m, nhìn thấy ánh đèn chiếu sáng của xe S thì xe mô tô do bị cáo điều khiển đã đâm vào phần yếm bên trái xe mô tô của anh S dẫn đến tai nạn giao thông.

Bị hại Phan Dú S khai: Tôi ngày 02/10/2023 anh đang điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 23B1-151.71 (xe đăng ký tên Đỗ Thị Hồng G là vợ anh) đi theo hướng đường Nguyễn Thái Học đến chợ thành phố H để về nhà tại thôn Thái Hà, xã N, thành phố H thì xảy ra va chạm với xe máy của bị cáo L. Khi xảy ra va chạm, anh bị ngã xuống đất và bị thương nên được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà G1.

*** Hậu quả:**

- Về người: Anh Phan Dú S bị thương tích được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà G1 để cấp cứu. Bị cáo La Tùng L bị thương tích nhẹ phần mềm tự điều trị tại gia đình.

- Về phương tiện: 02 xe mô tô bị hư hỏng.

* Kết quả dựng lại hiện trường xác định: Hiện trường được tính theo trục đường Nguyễn Thái Học hướng từ chợ thành phố H đi ngã tư giao nhau giữa trục đường Nguyễn Thái Học và Trần Hưng Đạo (thuộc tổ 09, phường Trần Phú, thành phố H, tỉnh Hà G1), mặt đường rải nhựa áp phan phẳng, lầy mép đường bên phải làm mép chuẩn: Vị trí số 01 là xe mô tô của La Tùng L bắt đầu di chuyển vào trục đường

Nguyễn Thái Học, vị trí số 02 xe mô tô L điều khiển đi sát dải phân cách ở vị trí giữa đường, vị trí số 03 là xe mô tô L điều khiển đi sang bên trái phần đường cho xe đi ngược chiều, vị trí số 04 là vị trí L phát hiện xe mô tô của nạn nhân, vị trí số 05 là xe mô tô của L sau va chạm đổ xuống đường, vị trí số 6 là xe mô tô của nạn nhân sau va chạm đổ xuống đường.

- **Vị trí số 01:** Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 23B1-200.10 do La Tùng L điều khiển đi vào trục đường Nguyễn Thái Học, lòng đường rộng 11,05m; trục trước xe mô tô cách mép đường bên phải là 6,05m; trục sau xe mô tô cách mép đường bên phải là 6,23m.

- **Vị trí số 02:** lòng đường rộng 14,50m; trục trước xe mô tô cách mép đường bên phải là 6,38m; trục sau xe mô tô cách mép đường bên phải là 6,41m; trục sau xe mô tô tại vị trí số 2 cách trục trước xe mô tô tại vị trí số 1 là 16,30m.

- **Vị trí số 03:** L điều khiển xe mô tô đi sang bên trái, lấn vào phần đường dành cho xe đi ngược chiều, trục sau xe mô tô tại vị trí số 3 cách trục trước xe mô tô tại vị trí số 2 là 16m; trục trước xe mô tô cách mép đường bên trái là 4,80m; trục sau xe mô tô cách mép đường bên trái là 4,67m.

- **Vị trí số 04:** L phát hiện ra xe của nạn nhân, cách vị trí số 3 là 14,30m; trục trước xe mô tô cách mép đường bên trái là 3,60m; trục sau xe mô tô cách mép đường bên trái là 3,60m.

- **Vị trí số 05:** Là xe mô tô của L sau va chạm; trục sau xe mô tô ở vị trí số 5 cách trục trước xe mô tô ở vị trí số 3 là 5,40m; trục sau xe mô tô cách mép đường bên trái là 4,10m; trục trước xe mô tô cách mép đường bên trái là 3,97m.

- **Vị trí số 06:** Là xe mô tô của nạn nhân sau va chạm; trục trước xe mô tô cách mép đường bên phải là 3,70m; trục sau xe mô tô cách mép đường bên phải là 3,74m, cách vị trí số 4 là 6,40m.

* Khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 23D1-151.71 (xe do bị hại điều khiển):

Phần đầu xe: Phần đầu tay nắm sắt bên phải có vết mài xước bám dính chất màu trắng kích thước 2cm x 1cm; Ốp nhựa tiếp giáp mặt đồng hồ có vết xước có kích thước 32cm x 6cm; Ốp nhựa tiếp giáp phần chân gương có vết nứt vỡ kích thước 6cm x 2cm; Toàn bộ phần cánh yếm bên phải bị vỡ; Phần cánh yếm bên trái bị vỡ, kích thước 25cm x 40cm; Chấn bùm phía trước bị vỡ rơi khỏi vị trí ban đầu; Càng xe phía trước bị xô lệch từ phải qua trái; Vành xe tại vị trí bên phải có vết móp méo theo chiều hướng từ ngoài vào trong có kích thước 10cm x 01 cm; Tại vị trí mặt bên trái có vết móp méo kích thước 19cm x 01cm, chiều hướng từ ngoài vào trong; Lốp xe hết hơi, có vết rách kích thước 4cm x 2cm; Trục càng trước phía bên trái có vết mài xước kích thước 5cm x 3cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 37cm.

Phần thân xe và phần đuôi xe: Không có dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

* Khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 23B1-200.10 (xe do bị cáo điều khiển):

Phần đầu xe: Ốp nhựa đầu xe phần tiếp giáp với cụm đèn chiếu sáng bị bung bật các mẫu bắt, dập, vỡ; Toàn bộ phần ốp nhựa phía trước đầu xe bị vỡ; 02 cánh yếm vỡ toàn bộ; Càng xe phía trước bị cong gãy theo chiều hướng từ trước về sau, từ phải qua trái; Vành xe bị móp méo, biến dạng theo chiều hướng từ ngoài vào trong, sẫm xe bị rách, lốp xe có vết móp méo theo chiều hướng từ trái qua phải kích thước 18cm x 4cm.

Phần thân xe và phần đuôi xe: Không có dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

- Tại kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 15/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H kết luận:

+ Chi phí khôi phục lại tình trạng của tài sản trước khi bị hư hỏng là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 23D1-151.71, giá tại thời điểm sửa chữa là 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

+ Chi phí khôi phục lại tình trạng của tài sản trước khi bị hư hỏng là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển kiểm soát 23B1-200.10, giá tại thời điểm sửa chữa là 3.300.000 đồng (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*).

- Tại bản kết luận giám định phần trăm tổn thương trên cơ thể người sống số 05/KLTTCT-TTPY, ngày 15/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà G1 kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phan Dịu S tại thời điểm giám định là 63%.

Quá trình điều tra xác định được: Bị cáo La Tùng L khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, trong người có nồng độ cồn đạt mức 0,402mg/L khí thở; đối với bị hại Phan Dịu S trong người có nồng độ cồn đạt mức 0,336mg/L khí thở.

Xác định: Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông do lỗi của bị cáo La Tùng L cụ thể như sau:

- Nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông do vi phạm quy tắc tham gia giao thông đi không đúng làn đường, phần đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2018.

- Lỗi điều kiện: Không có giấy phép lái xe theo quy định, vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2018 và khoản 6 Điều 5 Luật phòng, chống tác hại của rượu bia.

- Không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông, vi phạm điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính phủ.

- Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1lit khí thở theo điểm c khoản 6 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

*** Về vật chứng vụ án:**

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ:

- 01(Một) giấy phép lái xe Hạng A1 cấp cho anh Phan Dịu S, số 020199005255, do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà G1 cấp ngày 08/10/2019; 01

(Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 23D1 - 151.71, do Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà G1 cấp ngày 28/3/2014 cho chủ xe Đỗ Thị Hồng G, sinh năm: 1990; Thường trú: Xã Vĩnh Phúc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà G1.

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy, biển kiểm soát 23B1 - 200.10, do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà G1 cấp ngày 16/11/2015 cho chủ xe Đặng Văn G1, sinh năm: 1982; Thường trú: Xã Cao B, huyện X, tỉnh Hà G1; 01 (Một) giấy mua bán xe máy, lập ngày 24/8/2023 giữa La Tùng L và Nguyễn Văn Trọng.

*** Xử lý vật chứng:**

Ngày 14/03/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng số 255/QĐXLVC-ĐTTH bằng hình thức: Trả lại cho chủ sở hữu anh Phan Díu S: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX; màu sơn: đỏ, đen, biển kiểm soát 23D-151.71; Số khung: 311XEY004656; Số máy: A31E-0009892 (xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng sau khi va chạm giao thông).

Ngày 28/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng số 548/QĐXLVC-ĐTTH bằng hình thức: Chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện X, tỉnh Hà G1: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn: Xám đen, biển kiểm soát 23B1 - 200.10; Số khung: C6J0FY159125; Số máy: 5C6J159120 (xe mô tô đã qua sử dụng, bị hư hỏng sau khi va chạm giao thông); 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy, biển kiểm soát 23B1 - 200.10 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà G1 cấp ngày 16/11/2015 cho chủ xe Đặng Văn G1 (sinh năm: 1982; thường trú: xã Cao B, huyện X, tỉnh Hà G1); 01 (Một) giấy mua bán xe máy, lập ngày 24/8/2023 giữa La Tùng L và Nguyễn Văn Trọng.

- Chuyển đến đội CSGT - TT Công an thành phố H, tỉnh Hà G1: 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1, số 020199005255, do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà G1 cấp ngày 08/10/2019 cho anh Phan Díu S; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 23D1-151.71, do Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà G1 cấp ngày 28/3/2014 cho chủ xe Đỗ Thị Hồng G (sinh năm: 1990; thường trú: Xã Vĩnh Phúc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà G1).

Theo Cáo trạng số 29/CT-VKS-TPHG ngày 18/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo La Tùng L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận giám định, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các vật chứng thu giữ và tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa, sau khi phân tích đánh chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo La Tùng L phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo La Tùng L từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bị cáo có trách nhiệm Bì thường cho bị hại các khoản chi phí hợp lý cho việc khám chữa bệnh và phục hồi chức năng, sửa xe máy là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*)

4. Về án phí: Bị cáo được giảm án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo La Tùng L và những người tham gia tố tụng không có ý kiến đối đáp, tranh luận lại với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2]. Căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 02/10/2023 bị cáo La Tùng L đã có hành vi điều khiển xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Yamaha-Sirius, màu sơn đen-xám, biển kiểm soát 23B1-200.10 theo hướng từ xã N, thành phố H đến trung tâm thành phố H. Khi đi đến trục đường Nguyễn Thái Học (*Đoạn đường khu vực cổng chợ thành phố H, thuộc tổ 9, phường Trần Phú, TP. Hà G1*), thì xảy ra va chạm vào phần yếm bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX; màu sơn: đỏ, đen, biển kiểm soát 23D1-151.71 do anh Phan Dú S điều khiển đang đi ngược chiều. Hậu quả: Anh Phan Dú S bị tổn thương cơ thể là 63% (*sáu mươi ba phần trăm*); về tài sản bị thiệt hại có tổng giá trị 5.500.000 đồng, trong đó: xe mô tô biển kiểm soát 23B1-200.10 bị thiệt hại là 3.300.000 đồng (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*), xe ô tô biển kiểm soát 23D1-151.71 bị thiệt hại là 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*). Như vậy, bị cáo La Tùng L điều khiển xe mô tô gây thương tích cho bị hại 63% nhưng thuộc trường hợp không có giấy phép lái xe theo quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Hành vi của bị cáo La Tùng L đã đủ yếu tố cấu thành tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 BLHS quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 triệu đồng đến 100.000.000 triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng chất ma túy hoặc các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng...”

[3]. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo La Tùng L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, nhận thức được việc khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo đã không chấp hành đúng luật giao thông đường bộ. Bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe và sử dụng rượu bia trong khi điều khiển xe mô tô, dẫn đến hậu quả gây tai nạn làm tổn hại đến sức khỏe của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo còn xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố H, gây nên sự bất bình trong nhân dân. Vì thế, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là tình tiết người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7]. Về trách nhiệm Bì thường thiệt hại về dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo chưa Bì thường thiệt hại cho bị hại. Quá trình điều tra anh S yêu cầu bị cáo phải Bì thường các khoản tiền viện phí, thuốc men, sửa chữa xe mô tô, cụ thể:

1. Tiền khám và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà G1: 1.742.002đ;

2. Tiền thuê xe ô tô đi từ Bệnh viện Hà G1 đến Hà Nội và ngược lại: 7.000.000đ;

3. Tiền khám và chữa bệnh tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt TW; 1,879.285đ;

4. Tiền khám và chữa bệnh tại Bệnh viện mắt TW: 1.076.510đ;

5. Khám và chữa bệnh, mua thuốc tại Bệnh viện Việt Đức: 20.503.247đ;
6. Tiền sửa xe mô tô BKS 23D1-151.71: 3.190.000đ;
7. Các chi phí khác không có hóa đơn: 35.000.000đ;
- Tổng số tiền bị hại yêu cầu Bi thường là: 70.000.000đ.

[8]. Tại phiên tòa: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được mức Bi thường thiệt hại. Cụ thể: Bị cáo L có trách nhiệm Bi thường cho bị hại S số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*). Do bị cáo và bị hại tự thỏa thuận được việc Bi thường về trách nhiệm dân sự, nên HĐXX, công nhận mức Bi thường thiệt hại là 50.000.000đ.

[9]. Về xử lý vật chứng: Ngày 14/03/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng số 255/QĐXLVC-ĐTTH bằng hình thức: Trả lại cho chủ sở hữu anh Phan Dịu S: 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX; màu sơn: đỏ, đen, biển kiểm soát 23D-151.71; Số khung: 311XEY004656; Số máy: A31E-0009892 (*xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng sau khi va chạm giao thông*). Xét việc xử lý của cơ quan CSĐT Công an TP Hà G1 là phù hợp, đúng quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[10]. Ngày 28/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng số 548/QĐXLVC-ĐTTH bằng hình thức: Chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện X, tỉnh Hà G1: 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn: Xám đen, biển kiểm soát 23B1 - 200.10; Số khung: C6J0FY159125; Số máy: 5C6J159120 (*xe mô tô đã qua sử dụng, bị hư hỏng sau khi va chạm giao thông*); 01 (*Một*) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy, biển kiểm soát 23B1 - 200.10 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà G1 cấp ngày 16/11/2015 cho chủ xe Đặng Văn G1 (*sinh năm: 1982; thường trú: xã Cao B, huyện X, tỉnh Hà G1*); 01 (*Một*) giấy mua bán xe máy, lập ngày 24/8/2023 giữa La Tùng L và Nguyễn Văn Trọng. Xét việc xử lý của cơ quan CSĐT Công an TP Hà G1 là phù hợp, đúng quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[11]. Chuyển đến đội CSGT - TT Công an thành phố H, tỉnh Hà G1: 01 (*Một*) giấy phép lái xe hạng A1, số 020199005255, do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà G1 cấp ngày 08/10/2019 cho anh Phan Dịu S; 01 (*Một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 23D1-151.71, do Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà G1 cấp ngày 28/3/2014 cho chủ xe Đỗ Thị Hồng G (*sinh năm: 1990; thường trú: Xã Vĩnh Phúc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà G1*).

[12]. Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 23B-200.10: Quá trình điều tra, bị cáo La Tùng L khai báo, ngày 24/8/2023, L mua chiếc xe này của ông Nguyễn Văn Trọng, khoảng 35 tuổi, địa chỉ: huyện X, tỉnh Hà G1 với số tiền là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*). Khi mua hai bên viết giấy mua bán làm căn cứ. Trọng cam kết chiếc xe là Trọng mua lại của người tên là Chắt, địa chỉ tại xã Bạch Ngọc, huyện X, tỉnh Hà G1 và hứa hẹn sẽ lấy giấy đăng ký xe 23B1 - 200.10 của Chắt trả cho L. Do đó L tin tưởng mua chiếc xe. Nhưng sau đó L không nhận được giấy đăng ký cho đến khi xảy ra tai nạn giao thông.

[13]. Mở rộng điều tra vụ án Cơ quan điều tra xác định, xe mô tô biển kiểm soát 23B1 - 200.10 là tài sản thuộc sở hữu của ông Đặng Văn G1 (sinh năm: 1982;

Thường trú: Xã Cao B, huyện X, tỉnh Hà G1) mua từ năm 2015 và sử dụng cho đến khoảng tháng 6/2023 thì ông G1 cho con trai là Đặng Văn Bảo (sinh năm: 2004; Thường trú: Xã Cao B, huyện X, tỉnh Hà G1 sử dụng chiếc xe đi ôn thi tại thị trấn X, huyện X, tỉnh Hà G1). Sau đó, ông G1 được Bảo báo lại sự việc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23B1 - 200.10 bị người tên là Chắt, địa chỉ tại xã Bạch Ngọc, huyện X mượn đi không trả. Ông G1 và Bảo đã đến Công an huyện X, tỉnh Hà G1 tố giác Chắt về hành vi chiếm đoạt tài sản. Hiện vụ việc do Cơ quan CSĐT Công an huyện X thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

[14]. Căn cứ công văn số: 570/CV-CQĐT, ngày 25/6/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện X, tỉnh Hà G1 về việc đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thành phố H bàn giao vật chứng và tài liệu có liên quan đến xe mô tô, biển kiểm soát 23B1 - 200.10 phục vụ công tác điều tra, giải quyết vụ việc theo đơn tố giác của ông Đặng Văn G1. Cơ quan CSĐT Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng và tài liệu liên quan bàn giao đến Cơ quan CSĐT Công an huyện X để giải quyết theo thẩm quyền.

[15]. Đối với Phàn Dú S: Khi điều khiển xe mô tô xảy ra tai nạn giao thông, S có đủ giấy phép lái xe và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô theo quy định. Tuy nhiên, trong cơ thể của S có nồng độ cồn ở mức: 0,336 miligam/1 lít khí thở, đã vi phạm khoản 8, Điều 8 quy định các hành vi nghiêm cấm của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tuy nhiên, hành vi này không phải là nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn, do đó S vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, được quy định cụ thể tại điểm c, khoản 7, Điều 6 Nghị định 100/2019 được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ, tài liệu, giấy tờ liên quan đến đội CSGT - TT, Công an thành phố H, đề nghị xử phạt hành chính theo quy định. Xét việc xử lý của cơ quan CSĐT Công an TP Hà G1 là phù hợp, đúng quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[16]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh khó khăn, có đơn xin miễn án phí có xác nhận của UBND xã N, thành phố H, tỉnh Hà G1. Căn cứ khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 326/QH Quy định về mức thu , miễn , giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Giảm 50% án phí hình sự và án phí dân sự có giá gạch cho bị cáo La Tùng L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 13, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo La Tùng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo La Tùng L 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

3. Trách nhiệm Bị thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo La Tùng L và bị hại Phan Dú S về việc Bị thường thiệt hại, cụ thể: Bị cáo La Tùng L có trách nhiệm Bị thường bị hại Phan Dú S số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Giảm 50% án phí hình sự sơ thẩm và dân sự có giá ngạch cho bị cáo La Tùng L. Bị cáo La Tùng L còn phải chịu 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 1.250.000đ (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn*) án phí dân sự có giá ngạch.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Nhà Tạm giữ CA TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HSHS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Sông

Đình Văn Thân

Lê Thị Thanh Bình